

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN M; Tên gọi khác: Rim, sinh ngày 13 tháng 11 năm 1989; tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Số nhà, khu phố, phường, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc kinh; Tôn giáo không; Trình độ học vấn 9/12; Nghề nghiệp lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H (chết); Con bà Lê Thị C, sinh năm 1970, sinh sống tại khu phố, phường, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Anh chị em ruột: có 02 người, Minh là con thứ nhất trong gia đình; Vợ chưa có; Tiền án: Bản án số: 05/2017 ngày 22/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 40 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, tháng 9/2019 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự không; Nhân thân: Năm 2010, phạm tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử 09 tháng tù giam; Năm 2012, phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử 18 tháng tù giam. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Bùi Hải T, sinh năm 1991; Địa chỉ: TDP Q, TT N, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987; Địa chỉ: TDP P, thị Trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số đường Q, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Để có tiền chơi game, Nguyễn Xuân M đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn đăng tin rao bán xe không có thật trên mạng internet. Khoảng cuối tháng 02/2021, M sử dụng điện thoại di động có kết nối mạng internet, đăng thông tin và hình ảnh trên trang Facebook có tên “Phát Hùng Đạt” rao bán một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH125, đồng thời đính kèm số điện thoại 0817092619 để giao dịch. Khoảng đầu tháng 3/2021, anh Bùi Hải T, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố Q, thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình điện thoại cho M đặt vấn đề mua chiếc xe trên. M sử dụng Zalo “Hùng Cường” kết bạn để trao đổi và thống nhất với anh T bán xe mô tô SH125 với giá 45.000.000 đồng. M yêu cầu anh T chuyển tiền vào số tài khoản 2411205198776 của Ngân hàng Agribank mang tên QUACH VAN HOANG VU còn M có trách nhiệm giao xe cho anh T. Ngày 05/3/2021, M điện thoại đến Công ty TNHH Thương mại Hiếu Hằng có trụ sở tại thành phố Đồng Hới trao đổi với nhân viên bán hàng đặt mua 01 chiếc xe mô tô SH125 và đề nghị chuyển đến trước Rạp 15/7 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình do anh T cung cấp. Sau khi nhân viên Công ty Hiếu Hằng giao xe mô tô SH125 đến địa điểm trên. Thấy xe mô tô được chuyển đến nên anh T tin tưởng và chuyển vào tài khoản ngân hàng do M yêu cầu bằng hình thức chuyển khoản qua smart banking số tiền 15.000.000 đồng. Kế toán nhân viên Công ty Hiếu Hằng thông báo không nhận được tiền thanh toán nên nhân viên giao hàng đã đưa xe về lại công ty. Anh T không nhận được xe đã nhiều lần điện thoại, liên lạc nhưng M đã chặn cuộc gọi, xóa tài khoản Zalo, chiếm đoạt số tiền trên.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ số vật chứng sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh tím than, số imei 353055116741242;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 màu xanh, số imei 866481043409536.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân M đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho anh Bùi Hải T, anh T nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 23/VSK- P3 ngày 04 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Xuân M về tội “*lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Xuân M từ 12 đến 18 tháng tù; Về phần dân sự không xem xét giải quyết; Về vật chứng trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh tím than, số imei 353055116741242 cho M;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 màu xanh, số imei 866481043409536; M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Xuân M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo M đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối bằng thủ đoạn đăng tin rao bán xe không có thật trên mạng internet, khoảng cuối tháng 02/2021, M sử dụng điện thoại di động có kết nối mạng internet, đăng thông tin và hình ảnh trên trang Facebook rao bán một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH125, anh Bùi Hải Tuấn, điện thoại cho M đặt vấn đề mua chiếc xe trên. M sử dụng Zalo kết bạn để trao đổi và thống nhất với anh T bán xe mô tô SH125 với giá 45.000.000 đồng. M yêu cầu anh Tuấn chuyển tiền vào số tài khoản 2411205198776 của Ngân hàng Agribank mang tên QUACH VAN HOANG VU còn M có trách nhiệm giao xe cho anh T. Ngày 05/3/2021, M điện thoại đến Công ty TNHH Thương mại Hiếu Hằng có trụ sở tại thành phố Đồng Hới trao đổi với nhân viên bán hàng đặt mua 01 chiếc xe mô tô SH125 và đề nghị chuyển đến trước Rạp 15/7 đường Quang Trung. Sau khi nhân viên Công ty Hiếu Hằng giao xe mô tô SH125 đến địa điểm trên. Thấy xe mô tô được chuyển đến nên anh T tin tưởng và chuyển vào tài khoản Ngân hàng do M yêu cầu bằng hình thức chuyển khoản qua 15.000.000 đồng. Kế toán nhân viên Công ty Hiếu Hằng thông báo không nhận được tiền thanh toán nên nhân viên giao hàng đã đưa xe về lại công ty. Anh T không nhận được xe đã nhiều lần điện thoại, liên lạc nhưng M đã chặn cuộc gọi, xóa tài khoản Zalo, chiếm đoạt số tiền của anh T. M có đủ năng lực hành vi dân sự, thực hiện với lỗi có ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của anh T là gian dối, trái pháp luật. Đồng thời thấy được hậu quả của hành vi đó là tài sản của người khác bị chiếm đoạt trái pháp luật và mong muốn hậu quả đó xảy ra. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, có sức khỏe để lao động

nuôi sống bản thân, nhưng với bản tính chây lười lao động, thích hưởng lợi từ sức lao động của người khác, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng thực hiện hành vi lừa đảo tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, xét xử bị cáo về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự, để có một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trong lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo và gia đình bị cáo đã trả lại số tiền 15.000.000 đồng cho bị hại nay bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an đã tạm giữ số vật chứng sau:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh tím than, số imei 353055116741242, điện thoại này M không liên lạc để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trả lại cho M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 màu xanh, số imei 866481043409536 M dùng để liên lạc lừa đảo để chiếm đoạt tài sản đây là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận sử dụng trang Facebook “Phát Hùng Đạt” của một người có tên là Quậy để đăng tin rao bán xe không có thật, nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng M không nói cho Quậy biết việc làm của mình. M không biết họ tên, địa chỉ của người có tên là Quậy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh và xử lý.

[9] Bị cáo Nguyễn Xuân M sử dụng tiền chiếm đoạt để chơi game trên mạng internet thắng thua bằng điểm game, điểm game có thể quy đổi thành tiền Việt Nam đồng. Tài khoản Ngân hàng mà bị hại chuyển tiền vào mang tên Quách Văn Hoàng V, sinh năm 2004, trú tại thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Nguyễn Xuân M không quen biết với anh Vũ, số tài khoản Ngân hàng này có sẵn trên giao diện game, Quách Văn Hoàng Vũ hiện không có mặt tại địa phương. Hành vi của Nguyễn Xuân M có dấu hiệu của tội “Đánh bạc” nhưng không đủ tài liệu, chứng cứ để chứng minh, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về điều luật và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân M 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/4/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 màu xanh, số imei 866481043409536.

Trả lại cho Nguyễn Xuân M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh tím than, số imei 353055116741242.

Vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Xuân M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/9/2021, đối với, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc

